

Số: **24**/2020/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày **13** tháng **10** năm 2020

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 của Thông tư số 21/2018/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt như sau:

“Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Tên báo cáo: Báo cáo công tác sử dụng phương tiện giao thông đường sắt.

2. Nội dung yêu cầu báo cáo:

a) Báo cáo tình hình sử dụng, khai thác các phương tiện đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt;

b) Tình hình biến động của phương tiện giao thông đường sắt.

3. Đối tượng thực hiện báo cáo: Chủ sở hữu phương tiện giao thông đường sắt.

4. Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đường sắt Việt Nam.

5. Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi trực tiếp hoặc qua dịch

vụ bưu chính hoặc qua hệ thống thư điện tử hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

6. Thời hạn gửi báo cáo: Ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

7. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu.

8. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm báo cáo hoặc đến thời điểm theo yêu cầu.

9. Mẫu biểu số liệu báo cáo: Theo Phụ lục 7 ban hành kèm theo Thông tư này”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 23 như sau:

“4. Gửi báo cáo với những nội dung sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo công tác xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu;

b) Nội dung yêu cầu báo cáo: Báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng, công bố, điều chỉnh biểu đồ chạy tàu; các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; kế hoạch, biện pháp thực hiện trong năm tới;

c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia;

d) Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đường sắt Việt Nam;

đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống thư điện tử hoặc qua các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

e) Thời hạn gửi báo cáo: Ngày 15 tháng 12 hằng năm;

g) Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm;

h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm báo cáo;

i) Đề cương báo cáo: Theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 24 như sau:

“4. Gửi báo cáo với những nội dung sau:

- a) Tên báo cáo: Báo cáo công tác xây dựng, công bố biểu đồ chạy tàu;
- b) Nội dung yêu cầu báo cáo: Báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng, công bố, điều chỉnh biểu đồ chạy tàu; các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; kế hoạch, biện pháp thực hiện trong năm tới;
- c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng;
- d) Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đường sắt Việt Nam;
- đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống thư điện tử hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;
- e) Thời hạn gửi báo cáo: Ngày 15 tháng 12 hằng năm;
- g) Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm;
- h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm báo cáo;
- i) Đề cương báo cáo: Theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 76 của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt như sau:

“Điều 76. Chế độ báo cáo

1. Tên báo cáo: Báo cáo công tác quản lý, sử dụng các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu.
2. Nội dung yêu cầu báo cáo:
 - a) Báo cáo tình hình sử dụng các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu;
 - b) Tình hình biến động nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu;
 - c) Kế hoạch, nhu cầu để sát hạch cấp mới, cấp lại giấy phép lái tàu của năm sau.

3. Đối tượng thực hiện báo cáo: Doanh nghiệp kinh doanh đường sắt sử dụng chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu.

4. Cơ quan nhận báo cáo: Cục Đường sắt Việt Nam.

5. Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống thư điện tử hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

6. Thời hạn gửi báo cáo: Ngày 15 tháng 12 hằng năm.

7. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu.

8. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm báo cáo hoặc đến thời điểm theo yêu cầu.

9. Mẫu biểu số liệu báo cáo:

a) Tình hình sử dụng và biến động nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu theo Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Báo cáo Kế hoạch nhu cầu sát hạch cấp mới, cấp lại Giấy phép lái tàu theo Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư này.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 28c của Thông tư số 28/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt như sau:

“Điều 28c. Quy định về thời gian và chế độ thông tin, báo cáo

1. Về thời gian

a) Kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt theo chu kỳ 05 (năm) năm tương ứng với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

b) Ngày 31 tháng 3 hằng năm, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tổ chức kiểm tra hiện trường để lập kế hoạch phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt;

c) Trước ngày 15 tháng 6 hằng năm, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam dự kiến điều chỉnh kế hoạch năm về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão;

ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt trình Cục Đường sắt Việt Nam thẩm tra kế hoạch trước khi trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định, phê duyệt.

2. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam hằng năm báo cáo về công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn trên đường sắt quốc gia với các nội dung sau:

a) Tên báo cáo: Báo cáo công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn trên đường sắt quốc gia;

b) Nội dung yêu cầu: Thông tin về danh sách và số điện thoại liên lạc của các thành viên trong Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn; nhiệm vụ, địa chỉ của các chủ thể liên quan; Tổng hợp kế hoạch phòng, chống, khắc phục sự cố, thiên tai và cứu nạn trên đường sắt quốc gia; Kết quả theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu nạn của các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt;

c) Đối tượng thực hiện báo cáo: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

d) Cơ quan nhận báo cáo: Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sắt Việt Nam;

đ) Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính;

e) Thời hạn gửi báo cáo: Ngày 31 tháng 3 hằng năm;

g) Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm;

h) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 31 tháng 3 năm trước đến ngày 30 tháng 3 năm báo cáo;

i) Đề cương báo cáo: Theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Trong vòng 48 giờ kể từ khi xảy ra lụt, bão; sự cố, thiên tai, các chủ thể có liên quan bị ảnh hưởng do lụt, bão, sự cố, thiên tai phải kịp thời báo cáo Bộ Giao thông vận tải và Cục Đường sắt Việt Nam các nội dung về tình hình diễn biến lụt, bão, sự cố, thiên tai; sơ bộ mức độ thiệt hại; dự kiến phương án, tiến độ ứng phó và khắc phục.”.

Điều 5. Bổ sung các Phụ lục quy định chế độ báo cáo định kỳ

1. Bổ sung Phụ lục 7 vào Thông tư số 21/2018/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

2. Bổ sung Phụ lục 1, Phụ lục 2 vào Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt theo quy định tại Phụ lục 2, Phụ lục 3 của Thông tư này.

3. Bổ sung Phụ lục IX, Phụ lục X vào Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt theo quy định tại Phụ lục 4, Phụ lục 5 của Thông tư này.

4. Bổ sung Phụ lục vào Thông tư số 01/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt, bão; ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn trong hoạt động đường sắt theo quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2020.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Giao thông vận tải để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí giao thông;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC 10b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Đông



PHỤ LỤC 1

(Bên hành kèm theo Thông tư số 24./2020/TT-BGTVT ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHỤ LỤC 7

MẪU BIỂU SỐ LIỆU BÁO CÁO

ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CÔNG TÁC SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

Kính gửi:

Chỉ tiêu	Phương tiện đang khai thác vận dụng đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký			Tình hình biến động của phương tiện giao thông đường sắt		
	Đầu máy	Toa xe khách	Toa xe hàng	Đầu máy	Toa xe khách	Toa xe hàng
Đường sắt quốc gia						
Đường sắt chuyên dùng						
Đường sắt đô thị						
Tổng cộng						

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và đóng dấu)

2. Kết quả đạt được

- Tổng hợp kết quả thực hiện về:

+ Biểu đồ chạy tàu khách (Tổng số đoàn tàu khách trên các tuyến đường sắt hiện có);

+ Biểu đồ chạy tàu hàng (Tổng số đoàn tàu hàng trên các tuyến đường sắt hiện có);

+ Điều chỉnh Biểu đồ chạy tàu: Tổng hợp kết quả điều chỉnh biểu đồ chạy tàu (số lần điều chỉnh, lý do điều chỉnh).

- Tổ chức thực hiện: Báo cáo kết quả thực hiện phải được người đại diện pháp luật của doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng ký xác nhận và đóng dấu đỏ.

- Biểu mẫu số liệu kèm theo (nếu có)

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Phương hướng nhiệm vụ; đề xuất, kiến nghị

- Kế hoạch, biện pháp thực hiện trong năm tới.

- Đề xuất, kiến nghị.

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và đóng dấu)

**PHỤ LỤC 3**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24./2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHỤ LỤC 2

ĐƠN VỊ: **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Báo cáo công tác xây dựng, công bố, điều chỉnh biểu đồ chạy tàu và kết quả thực hiện trong năm ...

Kính gửi:.....

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Đối tượng phải báo cáo: Chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng.
2. Cơ quan nhận, tổng hợp báo cáo: Cục Đường sắt Việt Nam.
3. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm báo cáo.
4. Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc bản sao điện tử, được gửi bằng một trong các phương thức sau:
 - Gửi trực tiếp;
 - Gửi qua dịch vụ bưu chính;
 - Gửi qua hệ thống thư điện tử;
 - Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.
5. Thời hạn gửi báo cáo: 15 tháng 12 hằng năm.
6. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Tình hình thực hiện:

Công tác xây dựng, công bố, điều chỉnh biểu đồ chạy tàu; kế hoạch chạy tàu.

2. Kết quả đạt được

- Kết quả thực hiện về biểu đồ chạy tàu hàng.
- Tổ chức thực hiện: Kế hoạch chạy tàu có chữ ký xác nhận của người đại diện pháp luật của doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng và dấu đỏ.
- Điều chỉnh Biểu đồ chạy tàu: Tổng hợp kết quả điều chỉnh biểu đồ chạy tàu (số lần điều chỉnh, lý do điều chỉnh).

- Tổ chức thực hiện: Báo cáo kết quả thực hiện phải được người đại diện pháp luật của doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng ký xác nhận và đóng dấu đỏ.

- Biểu mẫu số liệu kèm theo (nếu có).

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Phương hướng nhiệm vụ; đề xuất, kiến nghị.

- Kế hoạch, biện pháp thực hiện trong năm tới.
- Đề xuất, kiến nghị.

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và đóng dấu)

**PHỤ LỤC 4**

Ban hành kèm theo Thông tư số **24/2020/TT-BGTVT** ngày **13** tháng **10** năm **2020** của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHỤ LỤC IX
MẪU BIỂU SỐ LIỆU BÁO CÁO

ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG
VÀ BIẾN ĐỘNG NHÂN VIÊN ĐƯỜNG SẮT TRỰC TIẾP PHỤC VỤ CHẠY TÀU

Kính gửi:.....

TT	Chức danh	Tổng hợp tình hình biến động			Tổng hợp tình hình thực hiện tiêu chuẩn chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu			Ghi chú
		Tổng số	Nghỉ chế độ	Thôi việc	Tuyển mới, bổ trí mới	Kết quả kiểm tra sức khỏe định kỳ	Kết quả kiểm tra nghiệp vụ định kỳ	
1.						Tổng số	Đạt yêu cầu	
2.								
3.								
4.								
....								

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và đóng dấu)





Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHỤ LỤC 5

PHỤ LỤC X

MẪU BIỂU SỐ LIỆU BÁO CÁO

ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾ HOẠCH NHU CẦU SÁT HẠCH CẤP MỚI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LÁI TÀU

Kính gửi:

TT	Kế hoạch	Tổng số	Thời gian dự kiến	Địa điểm dự kiến	Ghi chú
1	Sát hạch, cấp mới giấy phép lái tàu				
2	Cấp lại giấy phép lái tàu				

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và đóng dấu)

**PHỤ LỤC 6**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24./2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

PHỤ LỤC

ĐƠN VỊ: **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn trên đường sắt quốc gia

Kính gửi:.....

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Đối tượng phải báo cáo: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
2. Cơ quan nhận, tổng hợp báo cáo: Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường sắt Việt Nam.
3. Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 31 tháng 3 năm trước đến ngày 30 tháng 3 năm báo cáo.
4. Phương thức gửi, nhận báo cáo: Báo cáo định kỳ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc bản sao điện tử, được gửi bằng một trong các phương thức sau:
 - Gửi trực tiếp;
 - Gửi qua dịch vụ bưu chính;
 - Gửi qua hệ thống thư điện tử;
 - Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.
5. Thời hạn gửi báo cáo: Trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.
6. Tần suất thực hiện báo cáo: Báo cáo định kỳ hằng năm.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Tình hình thực hiện

- Thông tin về danh sách và số điện thoại liên lạc của các thành viên trong Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn; nhiệm vụ, địa chỉ của các chủ thể liên quan;

- Tổng hợp kế hoạch phòng, chống, khắc phục sự cố, thiên tai và cứu nạn trên đường sắt quốc gia.

2. Kết quả đạt được

- Thông tin về danh sách và số điện thoại liên lạc của các thành viên trong Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn; nhiệm vụ, địa chỉ của các chủ thể liên quan;

- Tổng hợp kế hoạch phòng, chống, khắc phục sự cố, thiên tai và cứu nạn trên đường sắt quốc gia;

- Kết quả theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu nạn của các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt;

- Biểu mẫu số liệu kèm theo: Bảng giờ tàu khách.

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

4. Phương hướng nhiệm vụ; đề xuất, kiến nghị

- Kế hoạch, biện pháp thực hiện trong năm tới.

- Đề xuất, kiến nghị.

....., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và đóng dấu)